

Vietnamese

Business & Law

月刊 ベトナム法令・ビジネス情報

BẢN TIN

Ngày 22 tháng 09 năm 2011

Nội dung	Trang
I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	
1. Xác định chi phí hợp lý đối với các khoản chi phí mua điện thoại di động, máy ảnh, đồ dùng dụng cụ dùng trong nhà ăn	1
2. Xác định chi phí hợp lý đối với các khoản chi đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động	1
3. Phân bổ thu nhập chịu thuế TNDN đối với lợi nhuận từ phần vốn đầu tư tăng thêm	1
II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (“TNCN”)	
1. Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2011/QH13 của Quốc hội về việc miễn giảm thuế TNDN và thuế TNCN	2
III. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	
1. Thuế GTGT đầu vào đã được hoàn thuế nay thực hiện thủ tục hủy hóa đơn	2
2. Chính sách thuế đối với tài sản bị hòa hoãn	2
IV. THUẾ NHÀ THẦU	
1. Thuế nhà thầu đối với chi phí ăn ở, đi lại của chuyên gia	3
2. Thuế nhà thầu đối với hợp đồng môi giới mua bán hàng hóa	3
V. HÓA ĐƠN CHỨNG TỪ	
1. Hóa đơn đối với lãi phạt do thanh toán chậm và tiền phạt do vi phạm hợp đồng kinh tế	3
2. Thủ tục trong trường hợp bên bán làm mất liên 2 hóa đơn bản gốc đã lập	3
VI. LĨNH VỰC KHÁC	
1. Nghị định 70/2011/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu vùng mới	4



I-GLOCAL
incubate the next

I-GLOCAL CO., LTD. SCS GLOBAL AUDIT COMPANY LIMITED “SCSA”

“SCSA” is a group audit firm of I-GLOCAL

Hanoi – Room 1503, 15th Floor, VIT Tower, 519 Kim Ma St., Ba Dinh Dist., Hanoi, Vietnam Tel: +84 4 2220 0334
HCMC – Room 903, 9th Floor, SunWah Tower, 115 Nguyen Hue St., Dist. 1., HCMC, Vietnam Tel: +84 8 3827 8096

Key Contacts

(Japanese) **Yusuke Kaburagi**(蕪木): yusuke.kaburagi@i-glocal.com
Yoshinao Nagai (永井): yoshinao.nagai@i-glocal.com

Takayuki Jitsuhara (實原): takayuki.jitsuhara@i-glocal.com

(HCM Office) **Nguyen Dinh Phuc** : nguyen.dinh.phuc@i-glocal.com
Vo Tan Huu : vo.tan.huu@i-glocal.com

Tran Nguyen Trung : tran.nguyen.trung@i-glocal.com
Vu Lam : vu.lam@scsglobal.vn

(Hanoi Office) **Nguyen Quynh Nam** : nguyen.quynh.nam@scsglobal.vn
Ta Huong Ly : ta.huong.ly@i-glocal.com

Nguyen Cam Chi : nguyen.cam.chi@scsglobal.vn
Tran Phu Son : tran.phu.son@i-glocal.com



I. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

1. Công văn 11196/CT-TT&HT của Cục thuế Bình Dương ngày 25 tháng 08 năm 2011 về việc ghi nhận chi phí hợp lý đối với khoản chi phí mua điện thoại di động, máy ảnh, đồ dùng dụng cụ dùng trong nhà ăn

Đối với các khoản chi phí mua điện thoại di động sử dụng cho nhân viên là người nước ngoài có ký hợp đồng lao động với công ty, chi phí mua đồ dùng dụng cụ trong nhà ăn để phục vụ bữa ăn giữa ca của nhân viên, mua máy ảnh để chụp hàng mẫu gửi cho khách hàng, nếu có đầy đủ hóa đơn chứng từ hợp pháp và được theo dõi trên sổ sách kế toán theo quy định của chế độ kế toán thì công ty được hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Nội dung trên được hướng dẫn chi tiết tại Công văn 11196/CT-TT&HT của Cục thuế tỉnh Bình Dương.

2. Công văn 6463/CT-TTHT của Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh ngày 05 tháng 08 năm 2011 về việc ghi nhận chi phí hợp lý đối với các khoản chi đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động

Theo hướng dẫn tại Công văn 6463/CT-TTHT, đối với các khoản chi trả hệ tiền đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động phù hợp với công việc chuyên môn của người lao động hoặc theo kế hoạch của đơn vị sử dụng lao động thì không tính vào thu nhập của người lao động. Trường hợp đào tạo không đúng chuyên môn nghiệp vụ hoặc không nằm trong kế hoạch của đơn vị thì phải tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động.

Cũng theo Công văn này, trường hợp không có hóa đơn hợp pháp theo quy định nêu trên (chỉ có biên lai thu học phí) thì không được tính vào chi phí

được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN và phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động.

3. Công văn 11605/CT-TT&HT của Cục thuế Bình Dương ngày 05 tháng 09 năm 2011 về việc phân bổ thu nhập chịu thuế TNDN đối với lợi nhuận từ phần vốn đầu tư tăng thêm

Theo hướng dẫn tại Công văn 11605/CT-TT&HT, đối với các dự án đầu tư mở rộng từ năm 2009, nếu doanh nghiệp không hạch toán riêng được thu nhập được hưởng ưu đãi thuế và thu nhập không được hưởng ưu đãi thuế thì phần thu nhập được hưởng ưu đãi thuế sẽ được xác định bằng (=) tổng thu nhập chịu thuế của hoạt động sản xuất kinh doanh (không bao gồm thu nhập khác) nhân (x) với tỷ lệ phần trăm (%) của doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh ưu đãi thuế so với tổng doanh thu của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế". Nội dung này được nhắc lại theo tinh thần của Công văn số 1180/TCT-CS ngày 07 tháng 04 năm 2011 của Tổng cục Thuế.

Đồng thời công văn 11605/CT-TT&HT cũng nêu rõ trong trường hợp công ty không có sơ sở xác định thu nhập được hưởng ưu đãi và không được hưởng ưu đãi về thuế TNDN thì cơ quan thuế sẽ ấn định theo từng yếu tố có liên quan đến việc xác định số thuế TNDN phải nộp khi thanh tra, kiểm tra thuế theo quy định tại Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 và nay là Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài Chính.



II. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (“TNCN”)

1. Công văn 10790/BTC-CST do Bộ Tài chính ban hành ngày 12 tháng 08 năm 2011 hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2011/QH13 của Quốc hội về việc miễn giảm thuế TNDN và thuế TNCN

Nhằm hướng dẫn triển khai Nghị quyết của Quốc hội về việc ban hành một số giải pháp bổ sung về thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân, ngày 12 tháng 08 năm 2011, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn 10790/BTC-CST với nội dung chính như sau:

- Không thực hiện khấu trừ, chưa thu thuế TNCN đối với trường hợp chi trả cổ tức cho cá nhân kể từ ngày 01 tháng 08 năm 2011 (trừ cổ tức do các ngân hàng cổ phần, quỹ đầu tư tài chính, tổ chức tín dụng chi trả cho cá nhân)
- Từ tháng 8 năm 2011: tạm khấu trừ theo tỷ lệ 0,05% đối với các giao dịch chứng khoán trên các sàn giao dịch (thay thế cho tỷ lệ 0,1% trước đây)
- Từ tháng 8/2011 đến hết tháng 12/2011: tạm chưa khấu trừ thuế TNCN, tạm chưa thu thuế TNCN đối với người hưởng lương và cá nhân kinh doanh có mức thu nhập tính thuế đến bậc 1 của Biểu thuế lũy tiến từng phần.

III. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)

1. Công văn 11258/CT-TT&HT ngày 26 tháng 08 năm 2011 của Cục thuế Bình Dương về thuế GTGT đầu vào của hóa đơn tiền thuê đất đã được hoàn thuế nay thực hiện thủ tục hủy hóa đơn

Theo Công văn 11258/CT-TT&HT, trường hợp thuế GTGT của tiền thuê đất đã kê khai khấu trừ thuế GTGT, đã làm hồ sơ hoàn thuế và đã được hoàn thuế nhưng sau đó do không triển khai dự án nên phải trả lại đất thuê, nhà cung cấp thu hồi hóa đơn

đã xuất trước đây và lập hóa đơn thay thế theo thời gian thực tế thuê đất thì phải có văn bản gửi cơ quan thuế về việc giảm số thuế đã được hoàn đồng thời nộp lại tiền thuế GTGT đã được hoàn do hủy hóa đơn và nộp tiền phạt chậm nộp kể từ ngày được hoàn đến thời điểm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước theo tỷ lệ quy định.

Cũng theo công văn này, chi phí thuê đất trong trường hợp nêu trên sẽ không được hạch toán vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN do đất thuê này doanh nghiệp chưa triển khai dự án, không phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Công văn 11889/CT-TT&HT ngày 09 tháng 09 năm 2011 của Cục thuế Bình Dương về chính sách thuế đối với tài sản bị hỏa hoạn

Theo hướng dẫn tại Công văn 11889/CT-TT&HT, trường hợp doanh nghiệp xảy ra hỏa hoạn tại phân xưởng làm tổn thất vật tư, thành phẩm và tài sản cố định thì số thuế GTGT đầu vào của số tài sản, hàng hóa này doanh nghiệp không được kê khai khấu trừ.

Đồng thời Công văn cũng khẳng định phần giá trị hàng hóa, tài sản bị thiệt hại do hỏa hoạn không được bồi thường doanh nghiệp được hạch toán vào chi phí hợp lý khi tính thu nhập chịu thuế TNDN nếu đảm bảo hồ sơ, thủ tục theo quy định tại Thông tư số 18/2011/TT-BTC.

**IV. THUẾ NHÀ THẦU**

1. Công văn 10605/CT-TT&HT của Cục thuế Bình Dương ngày 15 tháng 08 năm 2011 về thuế nhà thầu đối với chi phí ăn ở, đi lại của chuyên gia

Theo hướng dẫn tại Công văn 10605/CT-TT&HT, trường hợp trong hợp đồng ký với nhà thầu có quy định ngoài số tiền trả cho việc mua máy móc thiết bị, linh kiện Công ty phải trả thêm chi phí vé máy bay, tiền ăn ở, đi lại cho chuyên gia nước ngoài của nhà thầu sang hỗ trợ và dịch vụ kiểm tra chất lượng đóng gói thì phần phí trả thêm này được xem là khoản chi phí trả thay nhà thầu nước ngoài và phải chịu thuế nhà thầu tại Việt Nam.

2. Công văn 2832/TCT-CS ngày 15 tháng 08 năm 2011 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế nhà thầu đối với hợp đồng môi giới bán hàng hóa

Theo hướng dẫn tại Công văn 2832/TCT-CS, trường hợp hợp đồng môi giới bán hàng giữa doanh nghiệp Việt Nam và các công ty nước ngoài được ký tại thời điểm Thông tư số 134/2008/TT-BCT có hiệu lực thi hành thì chính sách thuế đối với các công ty nước ngoài cung cấp dịch vụ môi giới bán hàng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 134/2008/TT-BTC. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp Việt Nam ký hợp đồng với các công ty nước ngoài để các công ty nước ngoài cung cấp dịch vụ môi giới bán hàng cho doanh nghiệp Việt Nam, nếu dịch vụ này được thực hiện hoàn toàn tại nước ngoài thì các công ty nước ngoài cung cấp dịch vụ bán hàng không thuộc đối tượng áp dụng Thông tư số 134/2008/TT-BTC

V. HÓA ĐƠN CHỨNG TỪ

1. Công văn 11083/CT-TT&HT của Cục thuế Bình Dương ngày 23 tháng 08 năm 2011 về việc xuất hóa đơn cho lãi phạt do thanh toán chậm và tiền phạt do vi phạm hợp đồng kinh tế

Công văn 11083/CT-TT&HT nhắc lại công văn 230/TCT-CS ngày 18 tháng 01 năm 2011 của Tổng cục Thuế hướng dẫn về hóa đơn, chứng từ đối với tiền phạt vi phạm hợp đồng. Theo đó, trường hợp hợp đồng bán hàng hóa giữa bên bán và bên mua có quy định nếu bên mua thanh toán trễ hạn theo cam kết trong hợp đồng bên mua phải chi trả tiền phạt do chậm thanh toán, thì khoản tiền phạt do vi phạm hợp đồng này không phải là hoạt động mua bán hàng hóa nên không phải xuất hóa đơn. Khi nhận tiền bồi thường, bên bán lập chứng từ thu tiền để làm cơ sở kê khai vào thu nhập khác khi tính thu nhập chịu thuế TNDN và là cơ sở để bên mua hạch toán vào chi phí hợp lý.

2. Công văn 22227/CT-HTr của Cục thuế Hà Nội ngày 09 tháng 09 năm 2011 về việc mất liên 2 hóa đơn bản gốc đã lập

Theo Công văn 22227/CT-HTr, trường hợp khi bán hàng hóa dịch vụ, người bán đã lập hóa đơn theo đúng quy định, nhưng sau đó làm thất lạc liên 2 hóa đơn bản gốc đã lập trên đường gửi hóa đơn cho khách hàng thì bên làm mất liên 2 Hóa đơn phải lập báo cáo về việc mất hóa đơn với cơ quan thuế quản lý trực tiếp chậm nhất không quá năm (05) ngày kể từ ngày xảy ra việc mất hóa đơn. Đồng thời bên mua và bên bán lập biên bản ghi nhận sự việc, trong biên bản ghi rõ liên 1 của hóa đơn người bán hàng khai, nộp thuế trong tháng nào, ký và ghi rõ họ tên của người đại diện theo pháp luật, đóng dấu trên biên bản và người bán sao dấu trên bản sao hóa đơn để giao cho người



mua. Người mua được sử dụng hóa đơn bản sao kèm theo biên bản về việc mất liên 2 hóa đơn để làm chứng từ kế toán và kê khai thuế. Người bán và người mua phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc mất hóa đơn.

VI. LĨNH VỰC KHÁC

1. Nghị định 70/2011/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 22 tháng 08 năm 2011 quy định mức lương tối thiểu vùng

Nghị định 70/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng áp dụng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động (kể cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam). Theo Nghị định này, mức lương tối thiểu vùng được áp dụng từ ngày 01 tháng 10 năm 2011 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2012 như sau:

- Mức 2.000.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng I.
- Mức 1.780.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng II.
- Mức 1.550.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III.
- Mức 1.400.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng IV.

Mức lương tối thiểu vùng quy định nêu trên là mức lương thấp nhất làm cơ sở để doanh nghiệp và người lao động thỏa thuận tiền lương trả cho người lao động.

Danh mục các địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng được quy định chi tiết trong Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định.

**Các Từ Viết Tắt:**

TNDN	Thuế thu nhập doanh nghiệp	KCN	Khu công nghiệp
TNCN	Thuế thu nhập cá nhân	CTLD	Công ty liên doanh
GTGT	Thuế giá trị gia tăng	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
FCT	Thuế nhà thầu	BTC	Bộ Tài Chính
TSCĐ	Tài sản cố định	BCT	Bộ Công Thương
TCHQ	Tổng cục Hải Quan	BLĐTBXH	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
TCT	Tổng Cục Thuế	BKHĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
DNCX	Doanh nghiệp chế xuất	CV	Công văn
KCX	Khu chế xuất	NHNN	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam